

Bản án số: 85/2018/HS-ST
Ngày 09 tháng 5 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Cao Kim Triều

Ông Trần Quang Mẫn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Sỹ Hùng là thư ký Tòa án Nhân dân Quận 1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

Ông Ngô Anh Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 421/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thạch H; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1981 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: X lô D, chung cư Nguyễn Thiện Thuật, phường 1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: X Lạc Long Quân, phường 5, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Lê Đắc H (Đã chết) Mẹ: Thạch Thị H (Sinh năm 1957); Anh, chị, em ruột; Có 02 người, bị cáo là con lớn; Vợ: Trần Thị Tuyết N (Đã chết); Con: Trần Thiện Â (Sinh năm 2017);

Tiền sự: 01 tiền sự.

Ngày 08/5/2017 bị Công an phường 4, Quận 4 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép các chất ma túy” theo Quyết định số 18/QĐ-XPVPHC.

Tiền án: 01 tiền án.

Ngày 22/01/2010 bị Toà án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 09 năm tù về các tội “Cướp tài sản” và “Cướp giật tài sản”. Ngày 30/9/2015 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt và bị tạm giam từ ngày 20/12/2017 và có mặt tại phiên tòa

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Bị hại

- Anh Phạm Minh P (vắng mặt)

Địa chỉ: X Nguyễn Chí Thanh, Phường 6, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Thạch C (vắng mặt)

Địa chỉ: X Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

- Anh Lâm Hoàng A (vắng mặt)

Địa chỉ: XTrang Tử, Phường 14, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh.

- Anh Lâm Chánh N (vắng mặt)

Địa chỉ: X Tân Hóa, Phường 3, Quận 11, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/12/2017, Lê Thạch H đi bộ từ công viên 23/9 để về nhà. Khi đi đến trước nhà số X Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thì nhìn thấy trước cửa nhà có dựng 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter màu đỏ trắng; biển kiểm soát 84B 1-328.33 không người trông coi, cửa không khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo đi bộ vào bên trong nhà thì nhìn thấy anh Phạm Minh P đang nằm ngủ, trên bàn có để một chùm chìa khóa, bị cáo lấy chùm chìa khóa ra mở khóa, quay đầu xe đẩy bộ ra đầu hẻm rồi khởi động, điều khiển xe đến tiệm game bắn cá tại số X Đỗ Ngọc Thạch, Phường 14, Quận 5 gặp Lâm Hoàng A nhờ A bán giúp xe vừa trộm được với giá 10.000.000 đồng, H sẽ cho A 500.000 đồng. A đồng ý và bảo H chở A đến tiệm game bắn cá “LC” trên đường Đặng Nguyên Cẩn, Phường 14, Quận 6 để gặp Lương Chánh N. Tại đây A nói với N muốn bán

chiếc xe Exciter, biển kiểm soát 84B1-328.33 với giá 15.000.000 đồng; N đồng ý và gọi điện thoại cho Ng (không rõ lai lịch) thì gặp một người tên HĐ (không rõ lai lịch, bạn trai Nguyễn) hẹn đến địa chỉ X Thạch Lam, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú để xem xe. H sử dụng xe trộm cắp được chở A và N đi đến trước số X Thạch Lam, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú thì bị Tổ tuần tra Đội 4 - Phòng PC 45 Công an Tp. Hồ Chí Minh nghi vấn kiểm tra đưa về trụ sở làm rõ; sau đó cHên hồ sơ, vật chứng và đối tượng cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1, Lê Thạch H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên; phù hợp với lời khai của bị hại, kết quả thực nghiệm điều tra và vật chứng thu giữ.

Vật chứng vụ án:

- 01 chùm chìa khóa xe.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter; biển kiểm soát 84B 1-328.33 (Theo kết luận định giá tài sản số 296/KLĐGTS ngày 28/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, trị giá 37.033,000 đồng). Qua xác minh do ông Thạch C, thường trú: khóm 8, phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh đứng tên đăng ký. Ông C cho ông Phạm Minh Phương mượn chiếc xe để làm P tiện đi lại. Ngày 24/01/2018, Công an Quận 1 đã trả lại chiếc xe trên cho ông Thạch C.

Thu giữ của Lương Chánh N:

- 01 điện thoại di động hiệu Mobell M289, số Imei: 812896062423350.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 1 đang tạm giữ số vật chứng trên.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày:

- + Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng số 54/CTr-VKS ngày 27 tháng 02 năm 2018 và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- + 01 chùm chìa khóa xe.

Trả lại:

Cho anh Lương Chánh N 01 điện thoại di động hiệu Mobell M289, số Imei: 812896062423350.

- Bị cáo thống nhất tội danh và bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an Quận 1, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Lê Thạch H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Xét: Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo có 1 tiền án, lần phạm tội này được xem là tái phạm nguy hiểm là tính tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48, khoản 1 Điều 49 nên cần xử lý nghiêm trước pháp luật tương ứng với hành vi phạm tội để giáo dục và bảo đảm đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Xét: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[5] Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy

+ 01 chùm chìa khóa xe không còn giá trị sử dụng.

Trả lại:

+ Cho anh Lương Chánh N 01 điện thoại di động hiệu Mobell M289, số Imei: 812896062423350.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thạch H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Căn cứ khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g, khoản 1 Điều 48, khoản 1 Điều 4, Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Lê Thạch H 02 năm tù

Thời hạn tù tính từ kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2017.

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự ;

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 chùm chìa khóa xe.

Trả lại:

+ Cho anh Lương Chánh N 01 điện thoại di động hiệu Mobell M289, số Imei: 812896062423350.

Tất cả theo phiếu nhập kho vật chứng số 28/18/PNK ngày 19 tháng 01 năm 2018 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

-Căn Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Phạm Minh P, ông Thạch C, anh Lâm Hoàng A, anh Lâm Chánh N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- CCTHADS Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Hnh